

Số: TVHN-193/DBQG

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

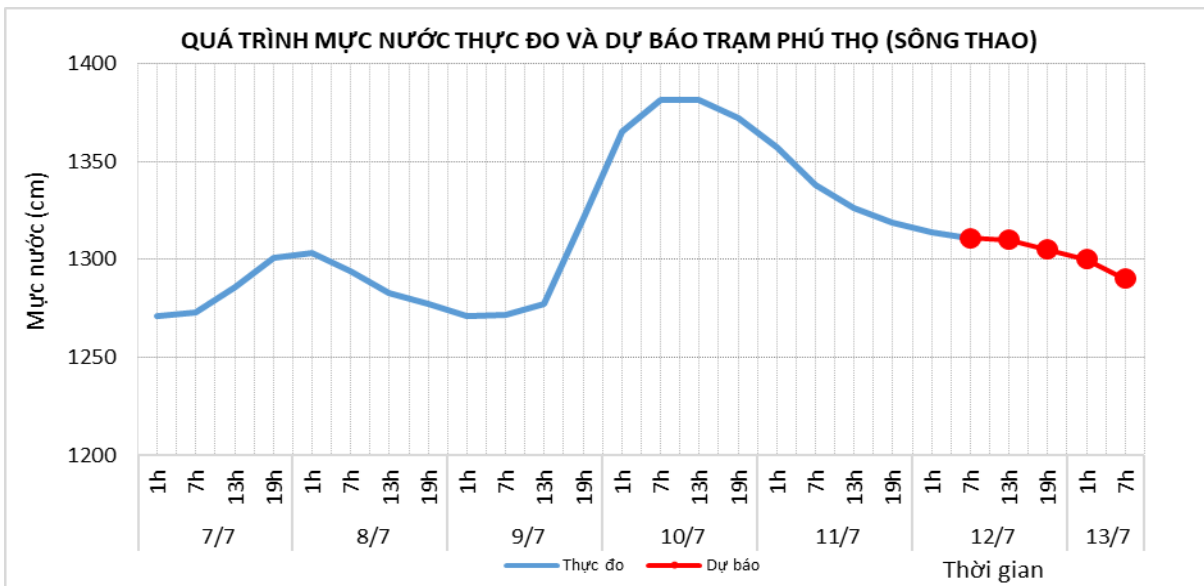
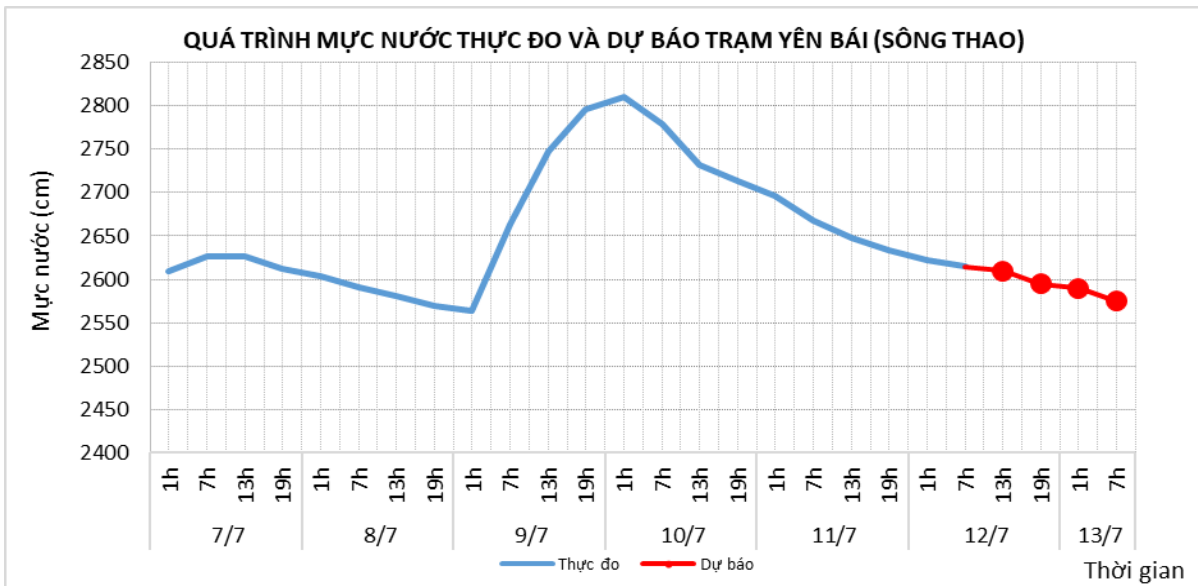
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm với xu thế xuống.



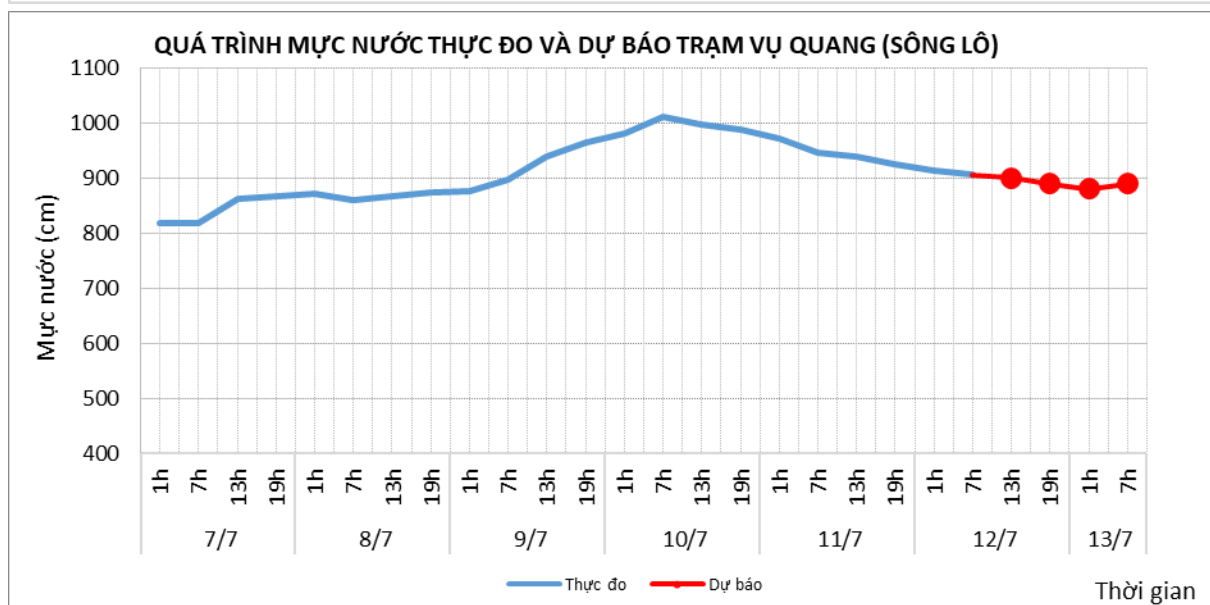
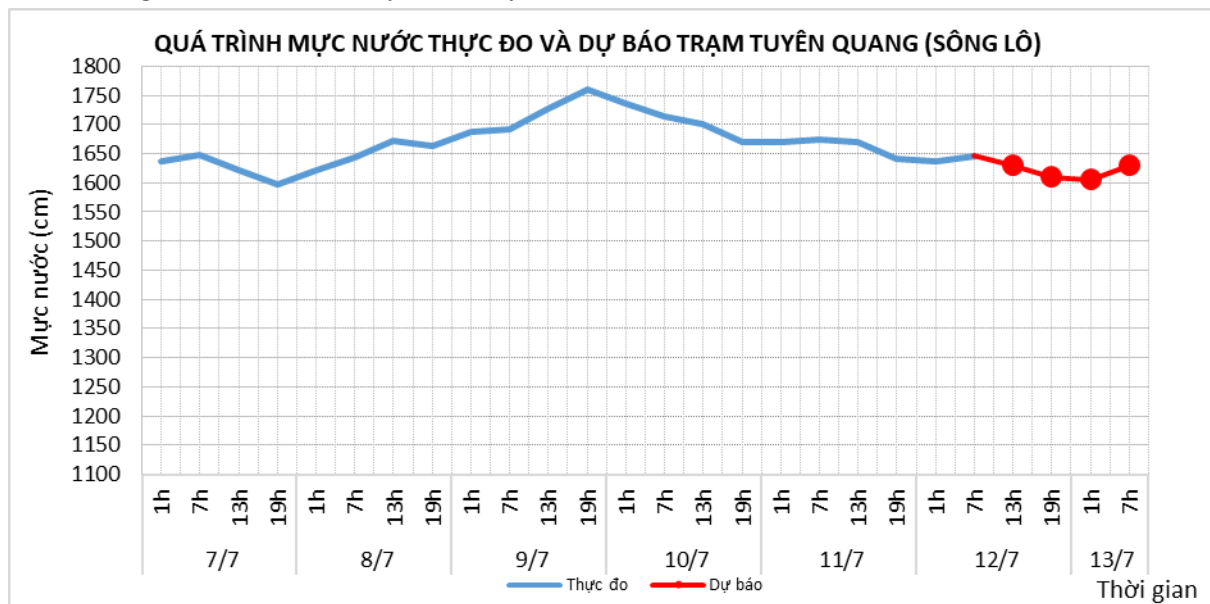
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



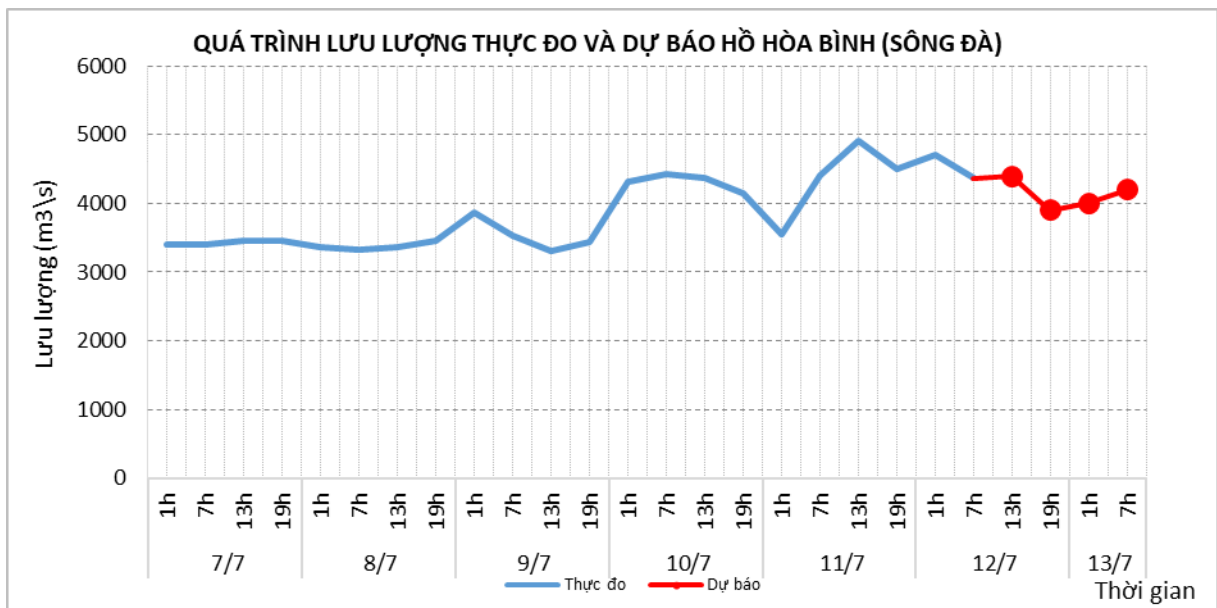
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



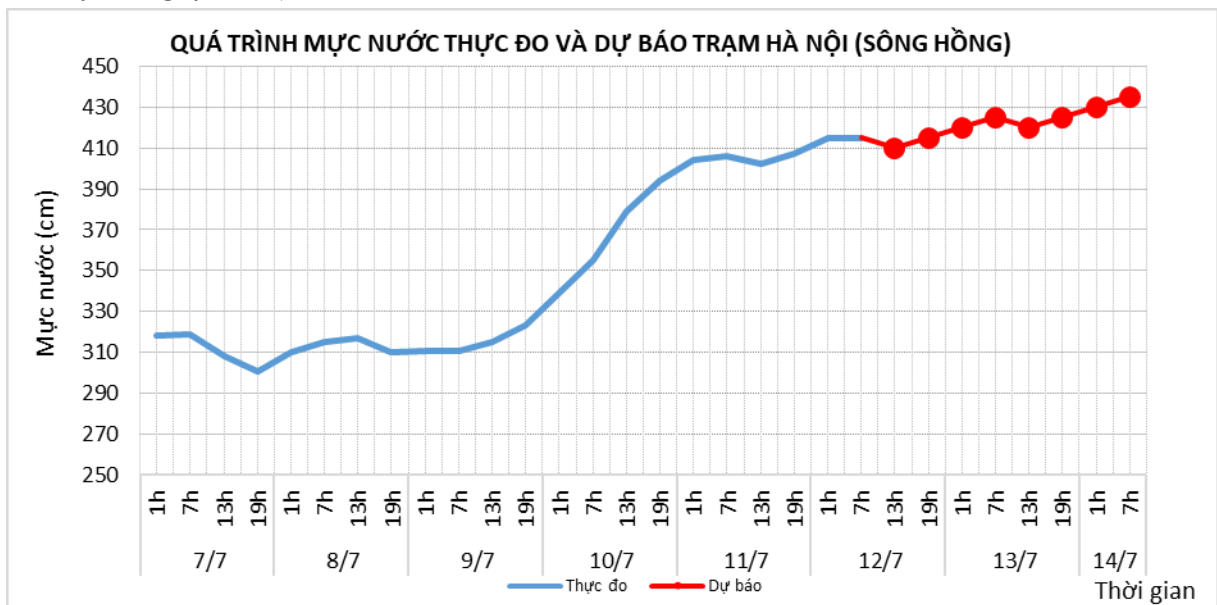
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang lên chậm. Mức nước lúc 7h/12/07 tại trạm Hà Nội là 4,15m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ biến đổi chậm (hiện tại hồ Hòa Bình mở 01 cửa xả đáy lúc 11h/11/07 và hồ Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy từ ngày 01/7).



2. Lưu vực sông Thái Bình

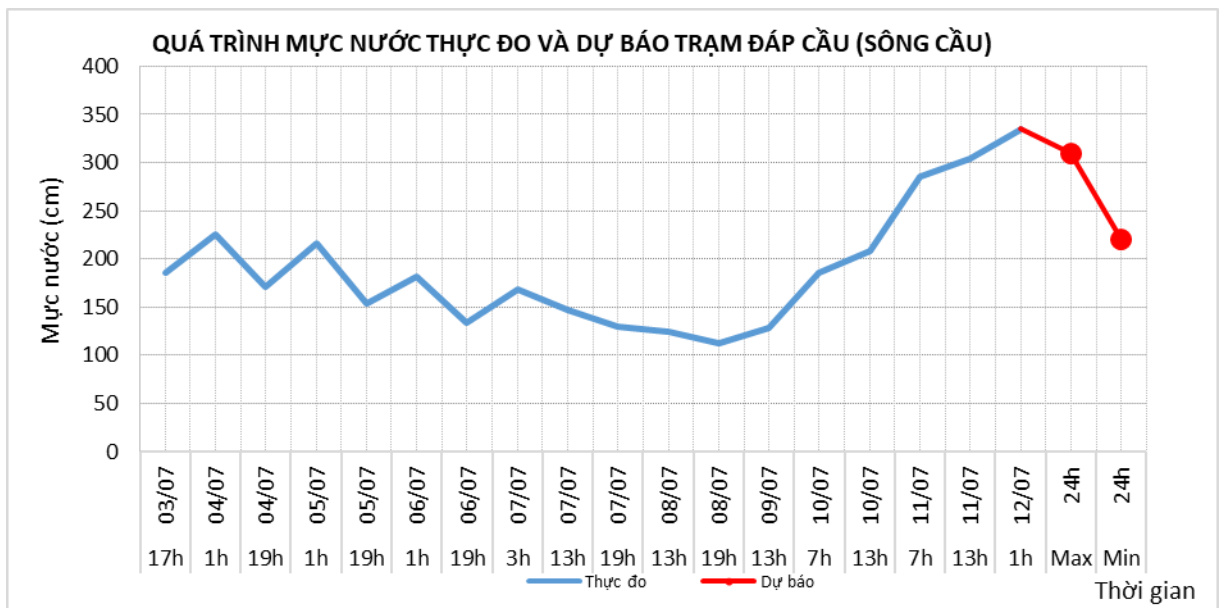
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu đang xuống

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu sẽ dao động theo điều tiết của thủy triều với xu thế xuống.



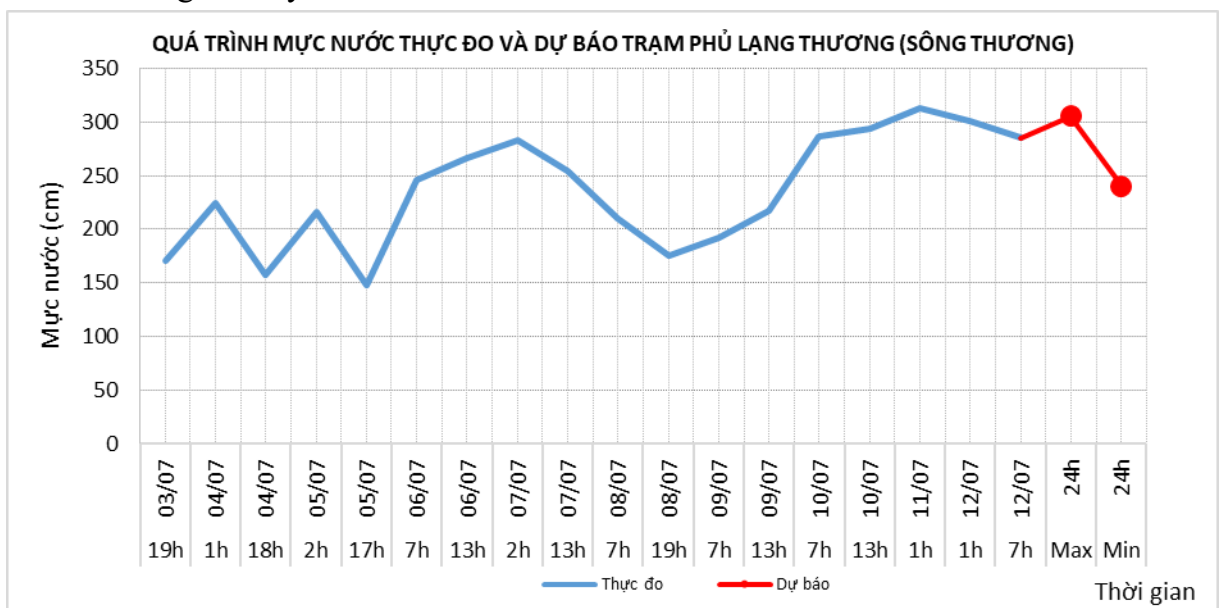
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều và ảnh hưởng của tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều và ảnh hưởng của tuyến trên



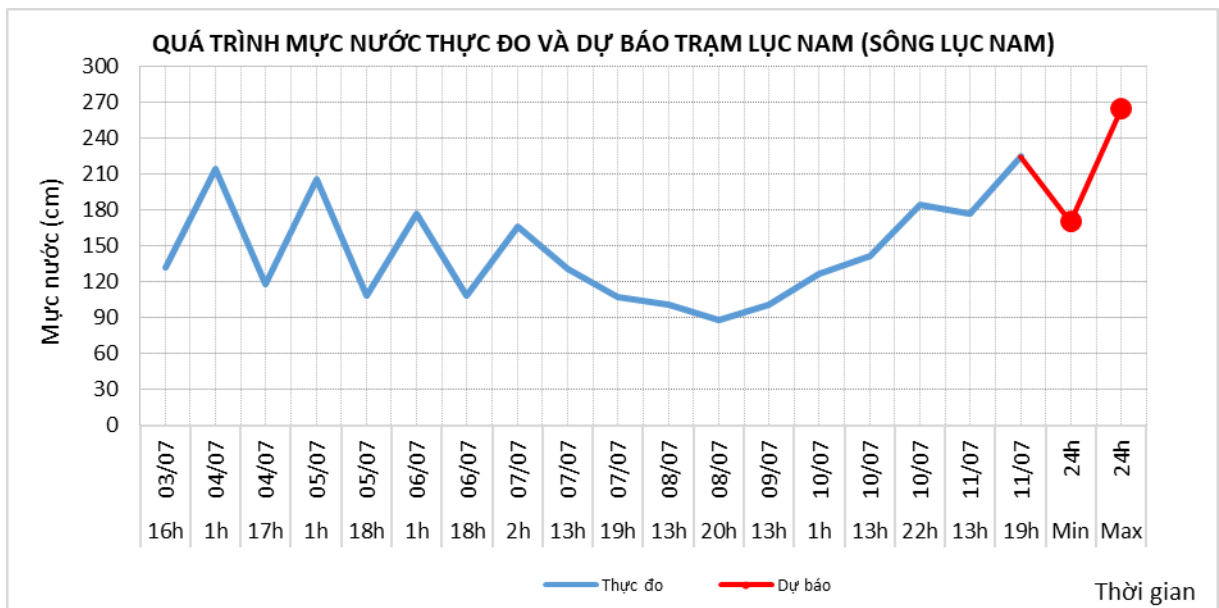
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều.



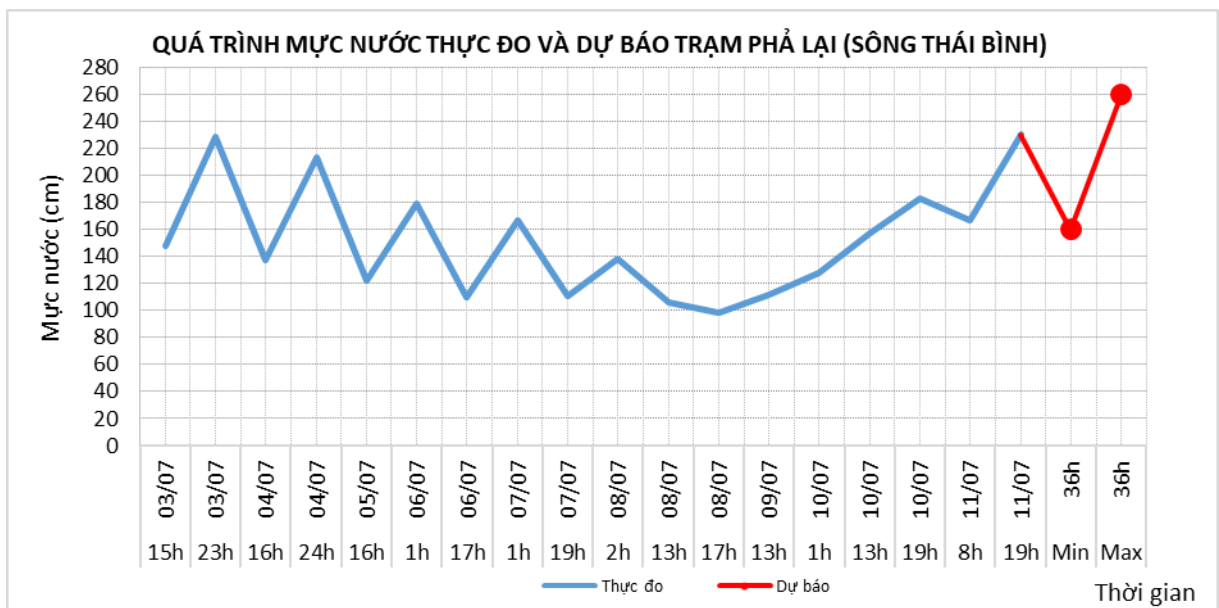
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,60m; thấp nhất là 1,70m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

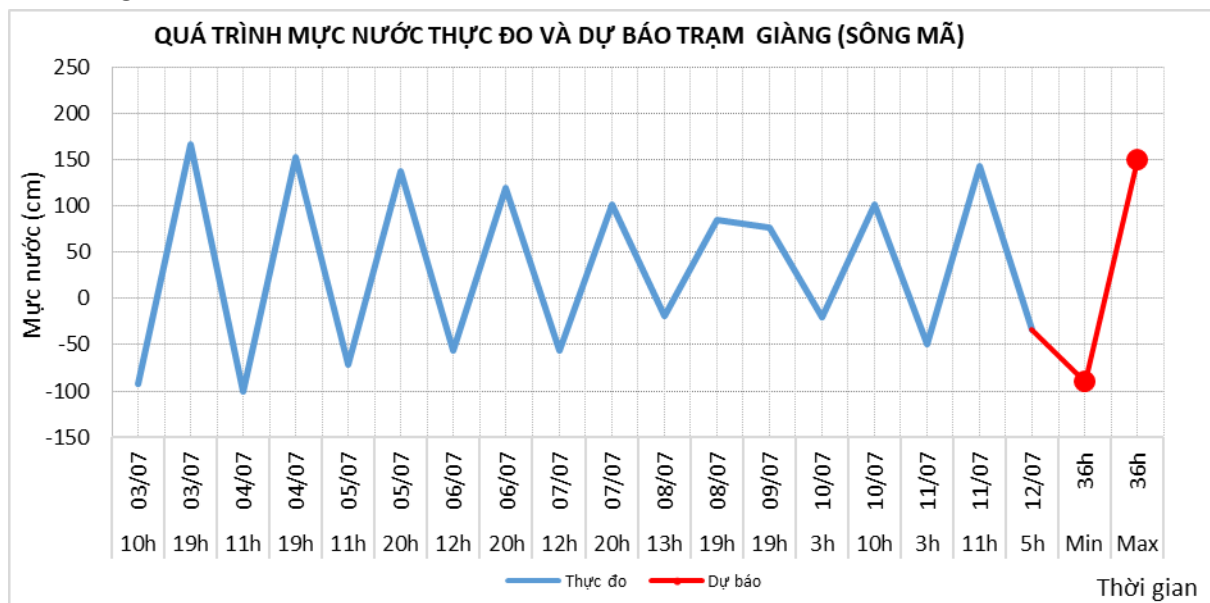
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung hạ lưu dao động theo xu thế lên, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Mã dao động theo xu thế xuống; hạ lưu tại Giàng

dao động theo triều.



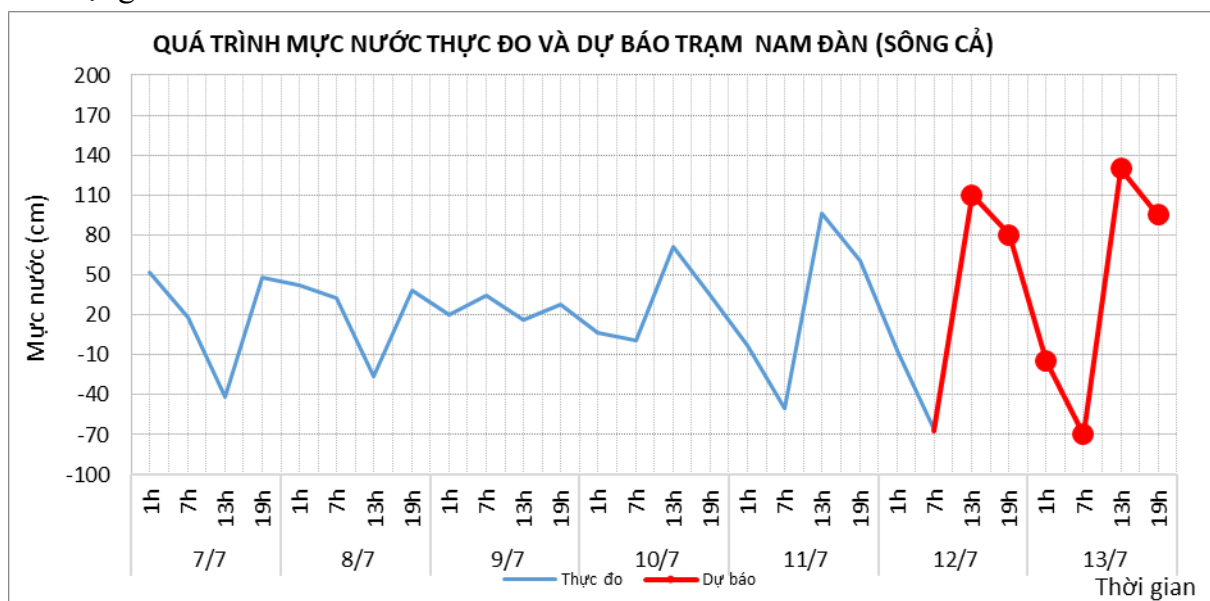
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



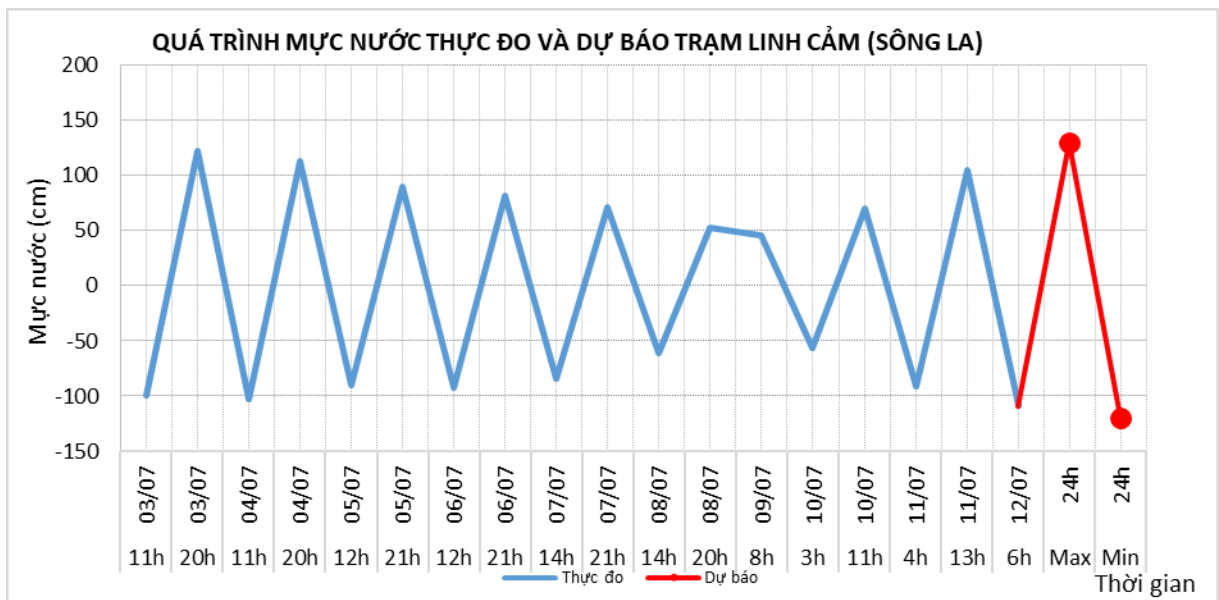
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



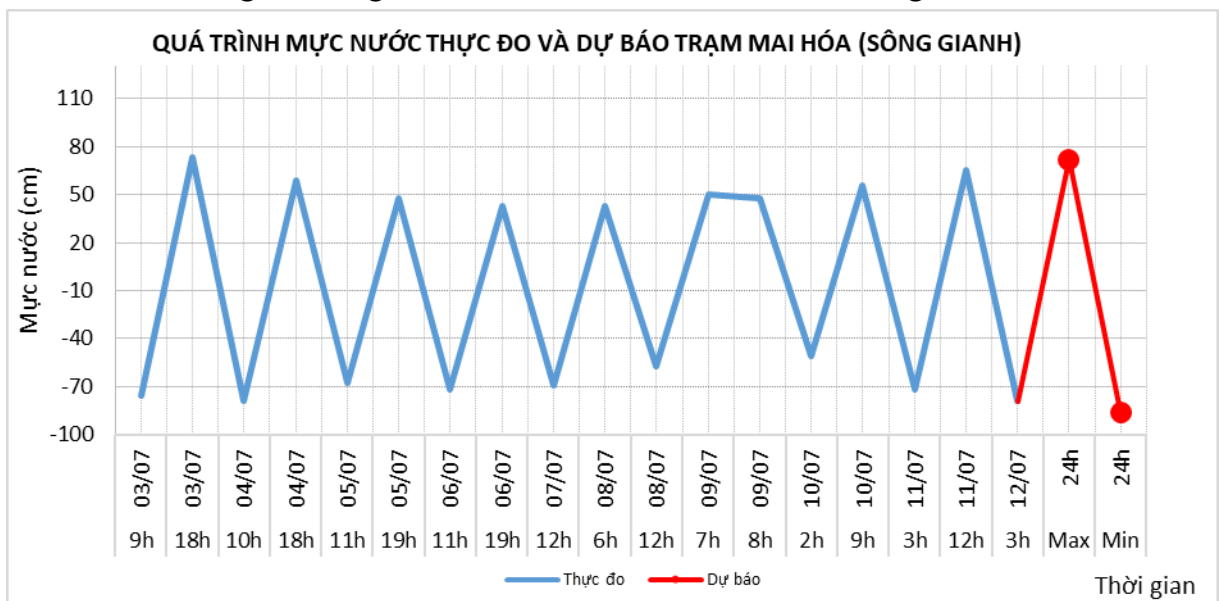
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



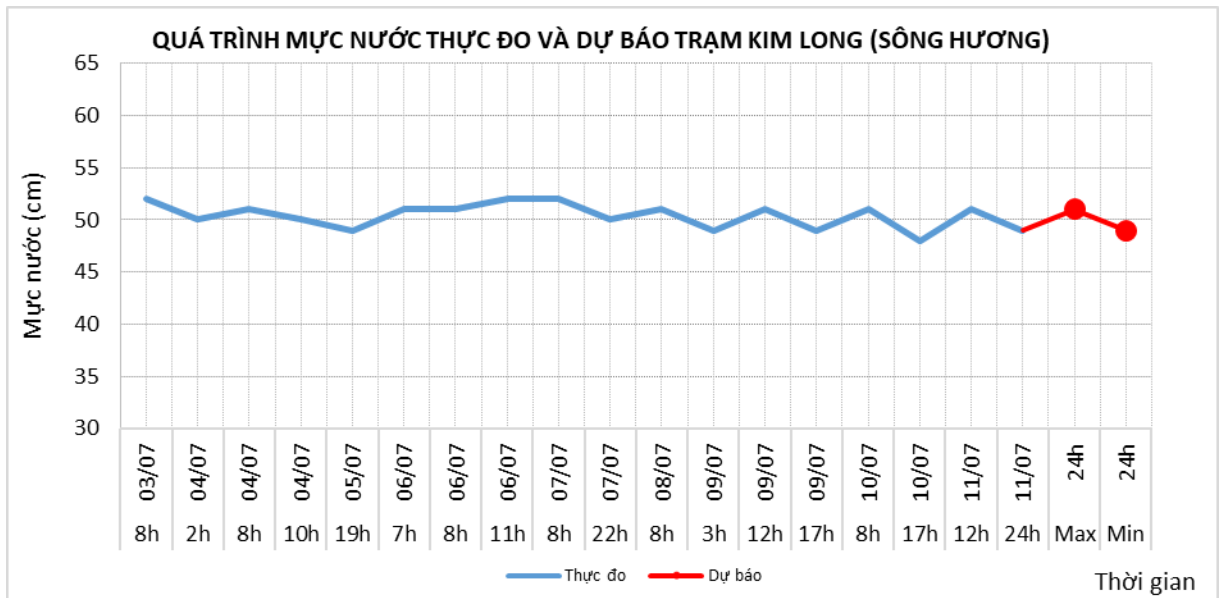
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

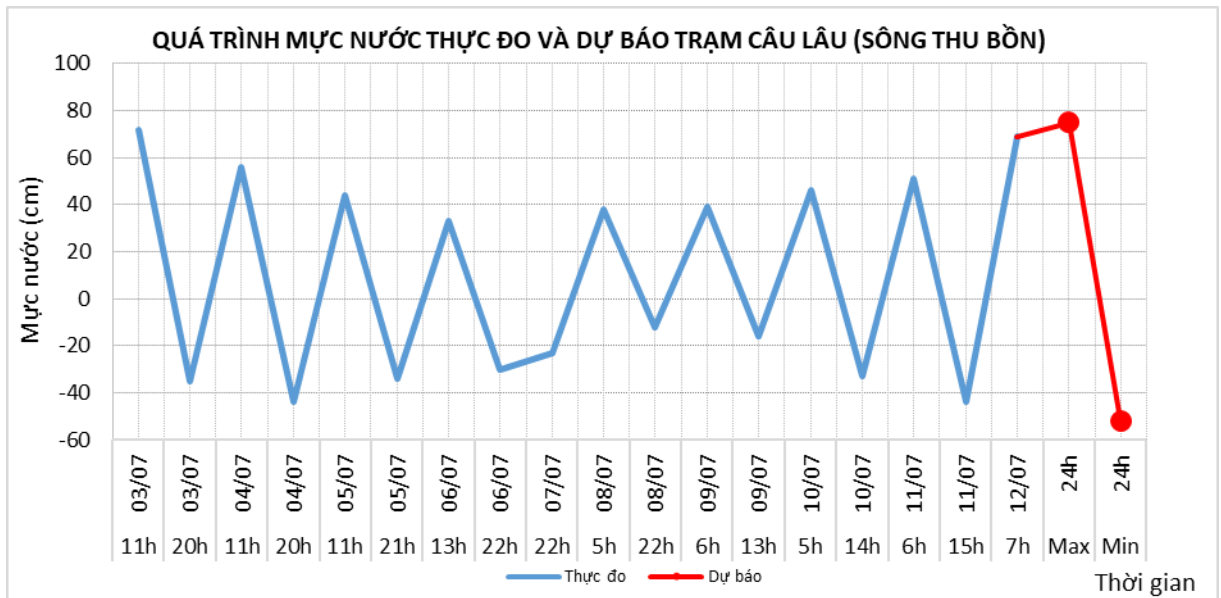
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



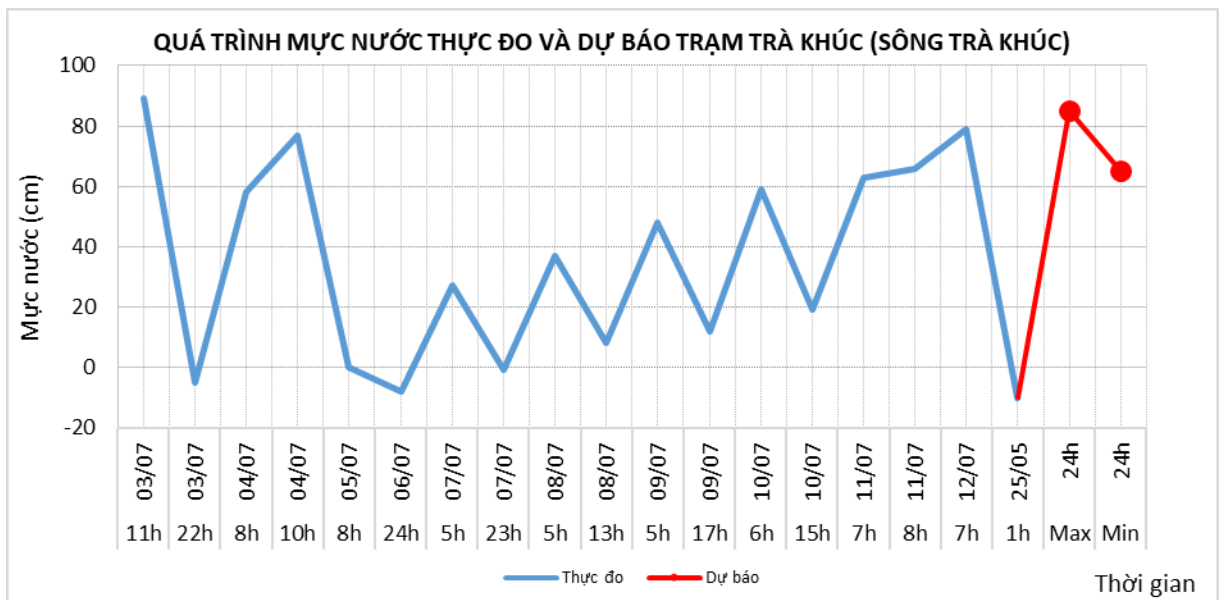
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



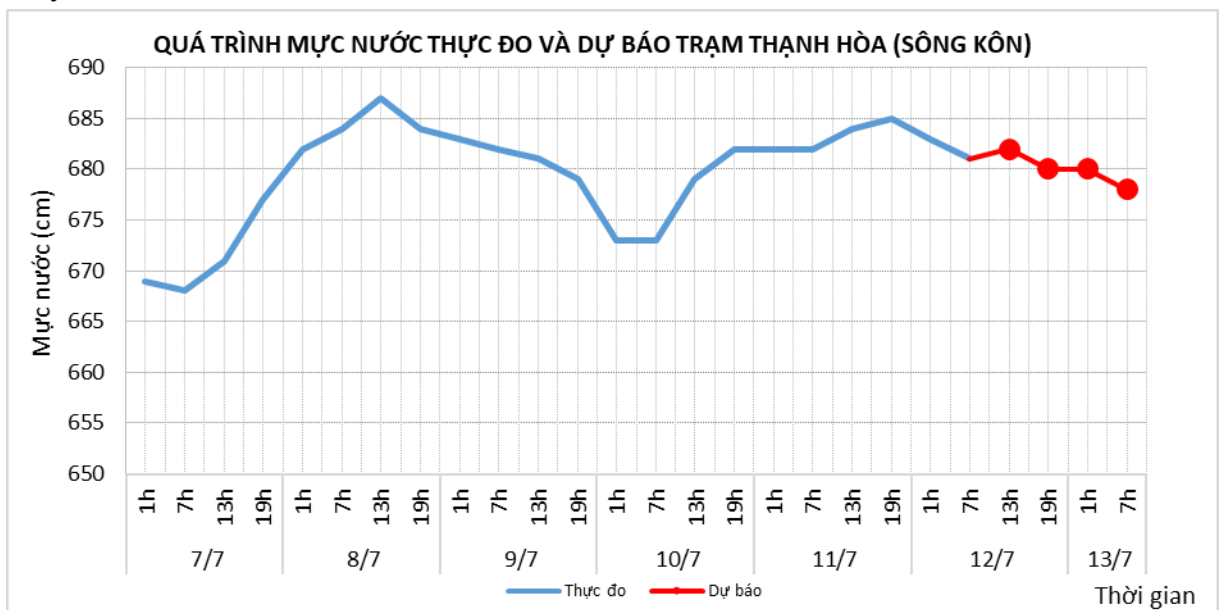
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



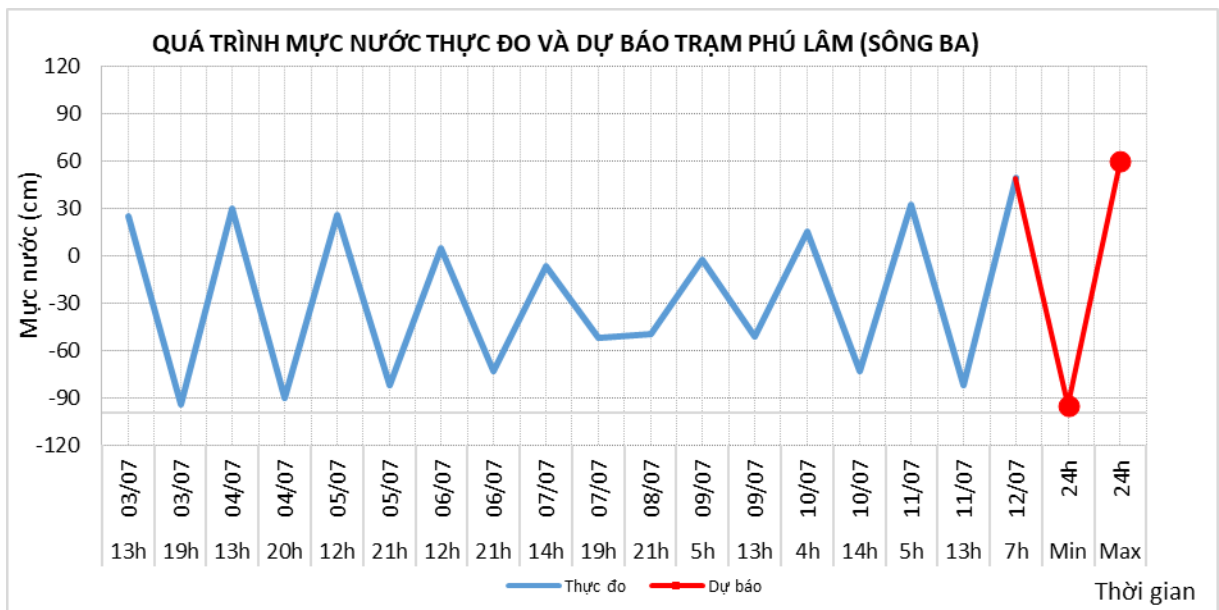
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

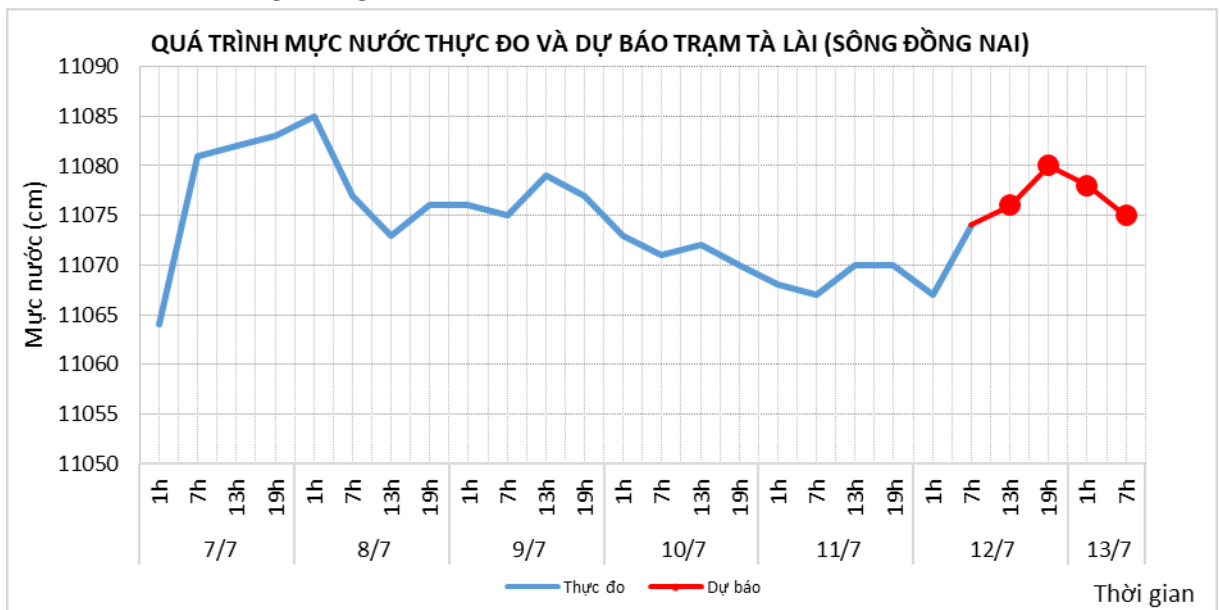
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm



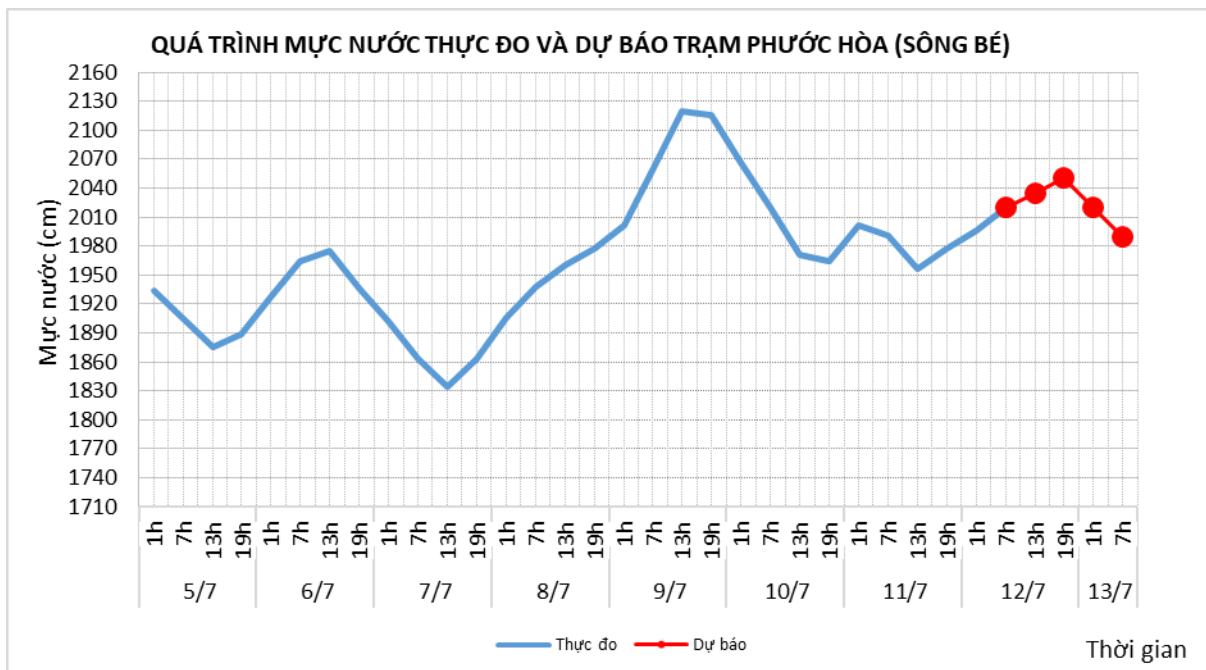
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa



6. Lưu vực sông Mê Công

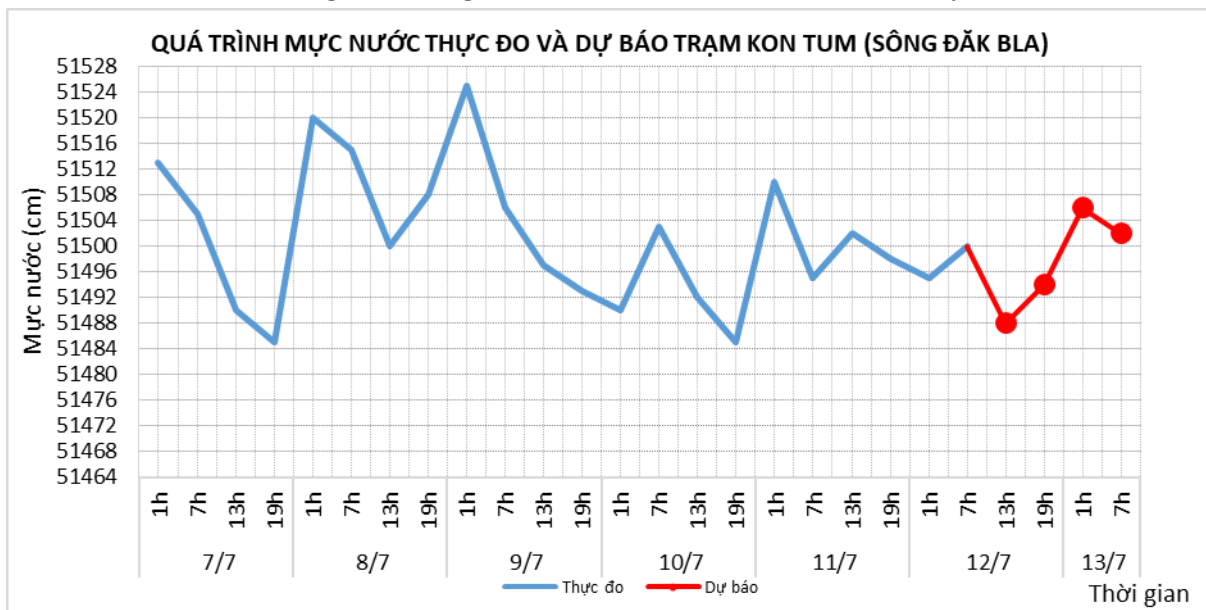
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



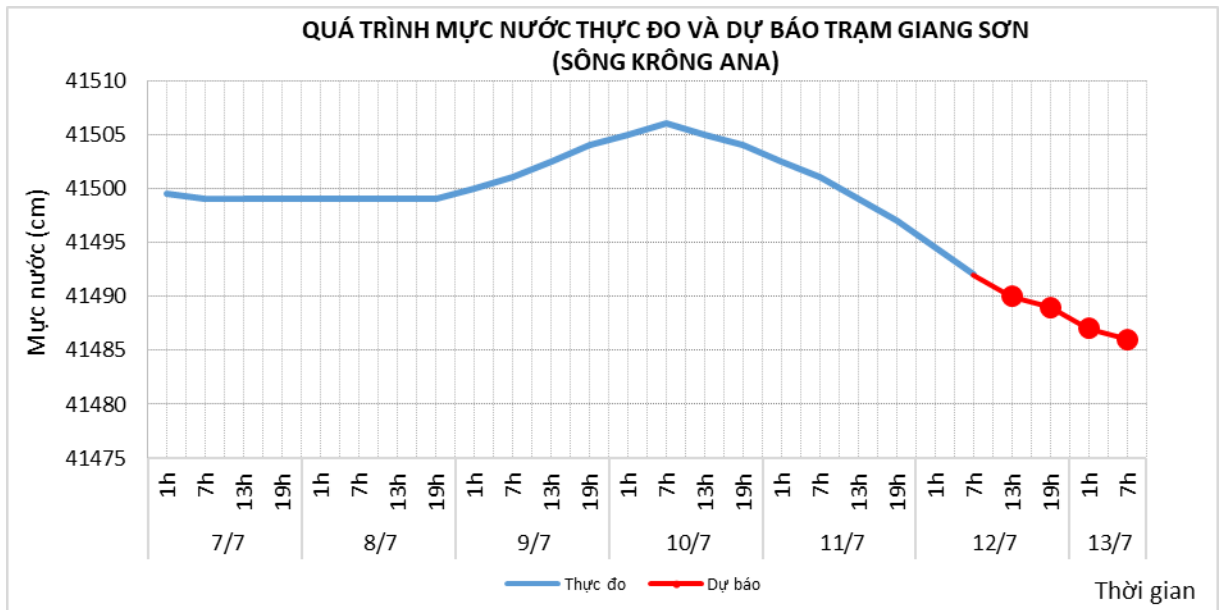
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



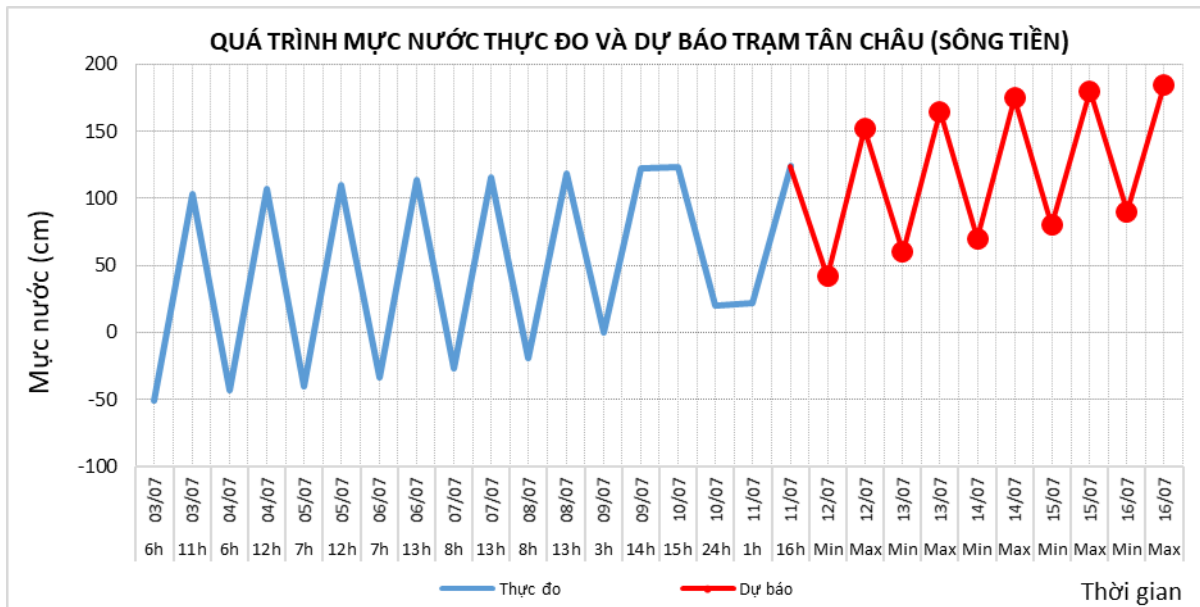
6.3. Sông Cũ Long

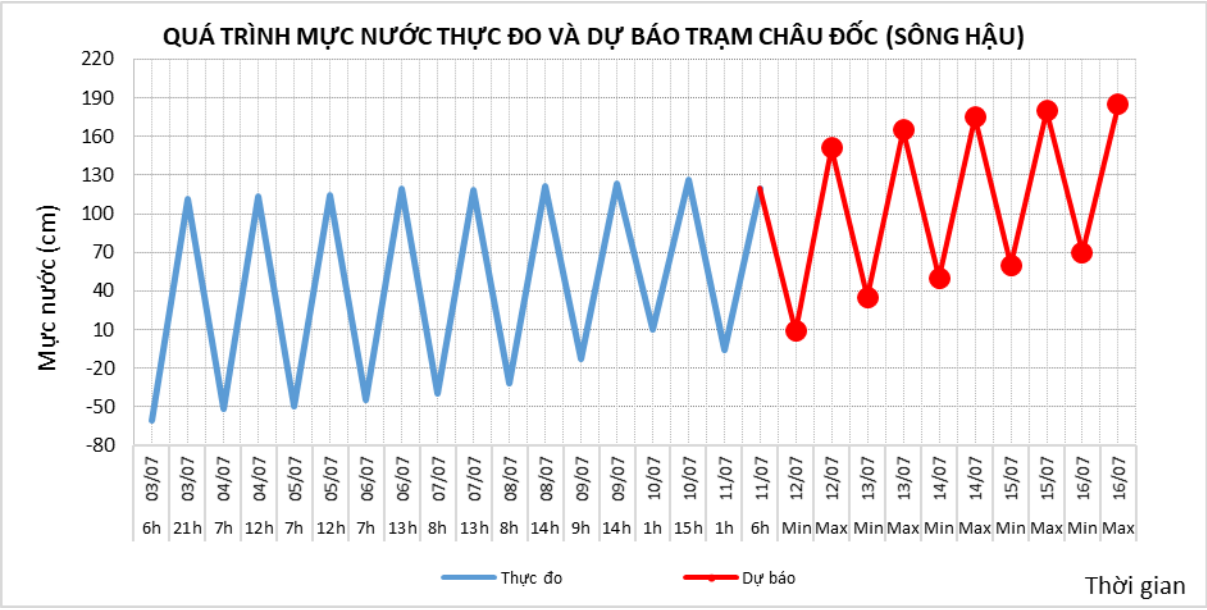
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cũ Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Mức nước cao nhất ngày 11/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,24m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,20m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cũ Long sẽ lên nhanh theo triều. Đến ngày 16/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,85m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,85m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-11/07	19h-11/07	1h-12/07	7h-12/07	13h-12/07		19h-12/07		1h-13/07		7h-13/07		13h-13/07		19h-13/07		1h-14/07		7h-14/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	4909	4497	4704	4364	4400	📈	3900	📉	4000	📈	4200	📈								
Thao	Yên Bái	2648	2633	2622	2615	2610	📉	2595	📉	2590	📉	2575	📉								
Thao	Phủ Thọ	1326	1319	1314	1311	1310	📉	1305	📉	1300	📉	1290	📉								
Lô	Tuyên Quang	1670	1642	1637	1646	1630	📉	1610	📉	1605	📉	1630	📈								
Lô	Vụ Quang	938	925	913	906	900	📉	890	📉	880	📉	890	📈								
Hồng	Hà Nội	402	407	415	415	410	📉	415	📈	420	📈	425	📈	420	📉	425	📈	430	📈	435	📈
Cả	Nam Đàn	96	61	-7	-67	110	📈	80	📉	-15	📉	-70	📉	130	📈	95	📉				
Kôn	Thanh Hòa	684	685	683	681	682	📈	680	📉	680	👉	678	📉								
Đồng Nai	Tà Lài	11070	11070	0	11074	11076	📈	11080	📈	11078	📉	11075	📉								
Bé	Phước Hòa	1957	1978	0	2020	2035	📈	2050	📈	2020	📉	1990	📉								
Đăkbla	Kon Tum	51502	51498	51495	51500	51488	📉	51494	📈	51506	📈	51502	📉								
Krông Ana	Giang Sơn	41499	0	41495	41492	41490	📉	41489	📉	41487	📉	41486	📉								

Ghi chú: (*): $Q \text{ m}^3/\text{s}$

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	335	↑	304	↑	310	↓	220	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	301	↓	285	↑	305	↑	240	↓
Lục Nam	Lục Nam	225	↑	177	↑	265	↑	170	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	230	↑	167	↑	165	↓	140	↓
Mã	Giàng (**)	143	↑	-50	⇒	170	↑	-60	↓
La	Linh Cảm	105	↑	-109	↓	130	↑	-120	↓
Gianh	Mai Hóa	65	↑	-79	↓	72	↑	-86	↓
Hương	Kim Long	51	⇒	49	↑	51	⇒	49	⇒
Thu Bồn	Câu Lâu	69	↑	-44	↓	75	↑	-52	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	79	↑	66	↑	85	↑	65	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	49	↑	-82	↓	60	↑	-95	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				11/07		12/07		13/07		14/07		15/07				16/07		11/07		12/07		13/07		14/07	
Sông Tiền	Tân Châu	124	🟢	152	🟢	165	🟢	175	🟢	180	🟢	185	🟢	22	🔴	42	🟢	60	🟢	70	🟢	80	🟢	90	🟢
Sông Hậu	Châu Đốc	120	🔴	151	🟢	165	🟢	175	🟢	180	🟢	185	🟢	-6	🔴	9	🟢	35	🟢	50	🟢	60	🟢	70	🟢

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 13/07

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng